

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÁNH LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **21/2021/HS-ST**
Ngày: 27 - 4 - 2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH,
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Mạnh Trí.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thông Phi.
2. Ông Giáp Hà Tĩnh.

- Thư ký phiên Tòa: Ông Nguyễn Văn Tân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021, tại Hội trường xử án Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2021/TLST - HS ngày 04 tháng 02 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2021/QĐXXST - HS, ngày 17 tháng 3 năm 2021 và thông báo về thời gian mở lại phiên tòa số 07/TB-TA ngày 12 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Phạm Văn H, sinh năm 1974 tại Thái Bình; tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn 2, xã V, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn B, sinh năm 1945 và bà Trần Thị T, sinh năm 1950; vợ: Trần Thị H1, sinh năm 1977, con: Có 03 người, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: không. Quá trình nhân thân: Ngày 28/10/2013, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xử phạt 18 tháng tù, về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, đã chấp hành xong bản án ngày 18/01/2015.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú: Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh **Nguyễn Đình P**; sinh năm 1997; Nơi cư trú: Ấp T, xã X, huyện XL, tỉnh Đồng Nai (đã chết).

Đại diện hợp pháp của bị hại: Ông **Nguyễn Đình H**, sinh năm 1975 (cha ruột người bị hại); Nơi cư trú: Ấp T, xã X, huyện XL, tỉnh Đồng Nai; Vắng mặt tại phiên tòa (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 16/11/2020, Phạm Văn H có giấy phép lái xe hạng C, điều khiển xe ô tô biển số 86C-050.36 trên tuyến đường ĐT720, hướng từ xã V, huyện Đ đi trung tâm xã G, khi đến đoạn giao nhau với đường đất đi vào cánh đồng Thôn 1 - xã G chuyển hướng rẽ trái qua đường có tín hiệu báo rẽ, nhưng không chú ý quan sát, không nhường đường cho xe đi ngược chiều gây tai nạn giao thông với xe mô tô biển số 60B5-971.54, do Nguyễn Đình P điều khiển chạy ngược chiều phía trước. Hậu quả Nguyễn Đình P chết tại chỗ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 04/2020/TT ngày 30/11/2020 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận kết luận: “Dấu hiệu chính qua giám định: Đa chấn thương đầu, căng chân trái, vỡ lún xương sọ vùng trán trái, gãy hờ đầu trên xương chày trái. Nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não nặng tử vong”.

Vật chứng thu giữ: Xe ô tô tải Ben biển số 86C-050.36; xe mô tô biển số 60B5-971.54 và một số mảnh vỡ của xe mô tô 60B5-971.54.

Về xử lý vật chứng: Ngày 31/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Linh đã trả lại xe ô tô biển số 86C-050.36 và xe mô tô biển số 60B5-971.54 cho chủ sở hữu và người quản lý hợp pháp là ông Trần Văn T, ông Nguyễn Đình H.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phạm Văn H đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 139.500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 12/CT – VKSND - TL, ngày 03/02/2021; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Linh đã truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Linh khẳng định bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo Phạm Văn H là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Phạm Văn H với mức án tù: 15 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến tháng 36 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bồi thường nên không xét đến.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Đề nghị tịch thu tiêu hủy một số mảnh vỡ của xe mô tô biển số 60B5-971.54.

- Bị cáo Phạm Văn H không có ý kiến tranh luận, trong lời nói sau cùng bị cáo có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Văn H:

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 16/11/2020, Phạm Văn H điều khiển xe ô tô biển số 86C-050.36 lưu thông trên tuyến đường ĐT 720, hướng xã V đi về trung tâm xã G. Khi đi đến đoạn giao nhau với đường đất đi vào cánh đồng thôn 1, xã G; H điều khiển xe, bất tín hiệu chuyển hướng rẽ trái để vào đường đất. Lúc này Nguyễn Đình P điều khiển xe mô tô biển số 60B5-971.54 điều khiển chạy hướng ngược chiều. Do Phạm Văn H điều khiển xe ô tô rẽ trái qua đường thiếu quan sát, không nhường đường cho xe đi ngược chiều nên đã va chạm vào xe mô tô biển số 60B5-971.54 do Nguyễn Đình P đang điều khiển, hậu quả anh P tử vong.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào khoản 2 Điều 15 Luật giao thông đường, gây hậu quả nghiêm trọng làm chết một người. Tại thời điểm xảy ra tai nạn Phạm Văn H có giấy phép lái xe hạng C và là người có năng lực chịu trách nhiệm hình. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Văn H đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Về tính chất của vụ án: Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác; ảnh hưởng xấu đến an toàn xã hội. Vì vậy cần xử phạt bị cáo nghiêm minh theo quy định của pháp luật để giáo dục đối với bị cáo và cũng để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn H đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình người bị hại; đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Cho nên, bị cáo được xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

[5] Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại Điều 51 BLHS, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Do đó xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội mà nên xử phạt tù, nhưng cho hưởng án treo; giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với quy định tại Điều 65 BLHS năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, cũng đủ răn đe giáo dục đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tánh Linh: Một số mảnh vỡ của xe mô tô biển số 60B5-971.54, đây là vật chứng không có giá trị sử dụng nên cần tịch tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Văn H phải chịu án phí HS/ST theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ Điều 260 BLHS năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017): Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017): Xử phạt bị cáo Phạm Văn H: **15** (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **30** (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án - ngày 27/4/2021.

Giao bị cáo Phạm Văn H cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được

hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy số mảnh vỡ của xe mô tô biển số 60B5-971.54, hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tánh Linh, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/02/2021.

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH, ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phạm Văn H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án - ngày 27/4/2021; người đại diện hợp pháp của người bị hại được kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết (đã giải thích quyền kháng cáo, án treo).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- VKSND huyện Tánh Linh;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- CQ.CSĐT Công an huyện Tánh Linh;
- Cơ quan THAHS - Công an huyện Tánh Linh;
- UBND xã V;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Chi cục THADS huyện Tánh Linh (khi án có HLPL);
- Lưu án văn, HSVA;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Mạnh Trí